

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2021/HS-ST

Ngày: 10 – 06 - 2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* **Ông Nguyễn Minh Nam**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Nguyễn Văn Cường**

**Ông Nguyễn Đức Thắng**

**- Thư ký phiên toà:** **Bà Thạch Thị Hằng** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:** **Bà Phạm Thị Kim Huê** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 06 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 05 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. VŨ HOÀI T** – sinh năm: 2002; HKTT: P, Thị trấn P, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn; Chỗ ở: Ngõ 10, Cống thôn, Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Tự do; con ông Vũ Viết Bình và bà Triệu Thị Huyền; Chồng: Diệp Kiến Anh; Có 01 con SN 2018; TATS: Theo danh chỉ bản số 081 ngày 12/01/2021 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Hiện đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

**2. NGUYỄN THỊ T1** – sinh năm: 1993; HKTT: thôn G, H, Triệu Sơn, Thanh Hóa; Chỗ ở: Tổ V, Long Biên, Hà Nội; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Tự do; con ông Nguyễn Văn Tiến và bà Nguyễn Thị H; Chồng: Lê Văn L; Có 01 con SN 2016; TATS: Theo danh chỉ bản số 080 ngày 12/01/2021 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Hiện đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

***Bị hại:***

Công ty TNHH A

***Người đại diện theo ủy quyền:***

Anh Đàm Mạnh T3 – sinh năm: 1982

HKTT: Số B, ngõ T, phường T, Đống Đa, Hà Nội. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Anh Đặng Quỳ C - SN: 2000

HKTT: Xã S, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Vũ Hoài T và Nguyễn Thị T1 cùng là nhân viên phục vụ của nhà hàng ăn tại địa chỉ: số 02 phố Lê Mật, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 05/11/2020 sau khi làm việc xong, Vũ Hoài T rủ Nguyễn Thị T1 đến siêu thị A, Thuộc phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội để mua đồ. Do không có xe nên T1 đã mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 11L1-112.51 của anh Đặng Quỳ C (SN: 2000, HKTT: Xã Sơn Lập, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng) là nhân viên làm cùng. Sau đó, T1 điều khiển chiếc xe máy trên đèo T từ nhà hàng đến siêu thị Aeon. Đến nơi, T và T1 để xe máy ở bãi xe A rồi đi vào gian hàng rau, củ, quả ở tầng 1 siêu thị Aeon để mua quả “Lắc lè”. Quá trình mua T và T1 có nói chuyện với nhau về một lần đi siêu thị Aeon nhìn thấy một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) xách một túi hàng không gắn chip đi qua quầy T ngân, cửa từ mà không bị phát hiện, không phải thanh toán nên T và T1 đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau đó, T1 ra quầy T ngân để thanh toán tiền mua quả “Lắc lè” còn T đi ra ngoài đợi. Thanh toán xong, T1 đi ra cởi áo khoác ngoài màu đỏ đưa cho T để T quay lại quầy T ngân xin túi nilong với lý do đựng áo khoác. Nhân viên T ngân đã cho áo khoác của T1 vào túi nilong và dán tem lại. T, T1 xách túi nilong đã dán tem ra nhà vệ sinh tầng 1 để lấy áo khoác ra rồi T tiếp tục quay lại quầy T ngân khác xin thêm 01 túi nilong nữa còn T1 đi lên gian hàng bán quần áo ở tầng 2 trước. T xin túi nilong xong thì đi lên gian hàng bán quần áo ở tầng 2 sau. Tại tầng 2, T lấy giỏ nhựa rồi đi chọn quần áo bỏ vào giỏ còn T1 chọn quần áo cầm ở trên tay. Khi hai người gặp nhau thì T1 bỏ quần áo vừa chọn được vào giỏ của T rồi cả hai mang vào phòng thử đồ số 16 (khu thử đồ nam). Tại phòng thử đồ, T và T1 dùng tay cùng giật chip gắn ở các sản phẩm quần áo ra nhưng không được nên T đã dùng chân giẫm vỡ chip còn T1 gấp quần áo bỏ vào hai túi nilong. Khi đã giẫm vỡ hết chip gắn ở các sản phẩm quần áo, T giúp

T1 bỏ quần áo vào túi nilong và cùng nhau nhặt những mảnh nhựa của chip vỡ ra bỏ vào túi áo khoác màu đỏ của T1, còn những mảnh chip bằng đồng thì bỏ lại tại phòng thử đồ. Sau đó, T và T1 mỗi người xách một túi nilong đi tách ra hai hướng tránh quầy thanh toán để đi ra bãi xe A. Quá trình T và T1 lấy hàng hóa của siêu thị đã bị anh Nguyễn Hoàng Anh (SN: 2000, HKTT: Thôn Cam, Cổ Bi, Gia Lâm) và anh Lê Văn Lực (SN: 1996, HKTT: Thanh Đức, Thanh Chương, Nghệ An) là nhân viên công ty bảo vệ Sao Vàng tại siêu thị Aeon Long Biên phát hiện nên đã đi theo ra đến bãi xe A. Tại bãi xe, anh Hoàng Anh và anh Lực đã kiểm tra số hàng hóa trong hai túi nilong, phát hiện không có hóa đơn thanh toán nên đã mời T, T1 về phòng an ninh để làm việc. Tại phòng an ninh, T và T1 thừa nhận tổng số 20 (hai mươi) sản phẩm gồm 17 (mười bảy) loại quần áo khác nhau đựng trong 02 túi nilong là tài sản trộm cắp được của siêu thị, nếu trộm cắp thành công thì T, T1 sẽ chia nhau để sử dụng.

***Tang vật tạm giữ:***

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 11L1-112.51
- Số tiền 230.000đ (hai trăm ba mươi nghìn đồng) của Nguyễn Thị T1
- 01 (một) bộ mặc nhà DTN
- 02 (hai) quần tất nữ
- 02 (hai) tất quần nữ
- 01 (một) đồ bộ nữ
- 01 (một) áo len cổ tròn
- 02 (hai) quần baggy khaki linen
- 01 (một) EU MVN-SK2
- 01 (một) quần jogger gió
- 01 (một) bộ nỉ nữ kéo khóa
- 01 (một) D-BLISS 0820 bộ nỉ nữ
- 01 (một) áo khoác denim
- 01 (một) đầm
- 01 (một) áo nỉ nữ
- 01 (một) Paltal đồ bộ nữ
- 01 (một) áo len cổ V
- 01 (một) bộ dài tay
- 01 (một) quần ống suông kẻ
- Các mảnh nhựa vỡ từ chip của 20 (hai mươi sản phẩm) quần áo trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số **198/KL-HĐ** ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Long Biên kết luận:

- + 01 (một) HT bộ mặc nhà DTN trị giá 249.000 VNĐ
- + 02 (hai) quần tất nữ trị giá 298.000 VNĐ
- + 02 (hai) tất quần nữ trị giá 298.000 VNĐ

- + 01 (một) đồ bộ nữ trị giá 499.000 VNĐ
- + 01 (một) áo len cổ tròn trị giá 146.300 VNĐ
- + 02 (hai) quần baggy khaki linen trị giá 237.600 VNĐ
- + 01 (một) EU MVN-SK2 trị giá 249.000 VNĐ
- + 01 (một) quần jogger gió trị giá 209.600 VNĐ
- + 01 (một) bộ nỉ nữ kéo khóa trị giá 159.500 VNĐ
- + 01 (một) D-BLISS 0820 bộ nỉ nữ trị giá 249.000 VNĐ
- + 01 (một) áo khoác denim trị giá 156.200 VNĐ
- + 01 (một) đầm trị giá 979.000 VNĐ
- + 01 (một) áo nỉ nữ trị giá 68.200 VNĐ
- + 01 (một) Paltal đồ bộ nữ trị giá 249.000 VNĐ
- + 01 (một) áo len cổ V trị giá 161.700 VNĐ
- + 01 (một) bộ dài tay trị giá 489.000 VNĐ
- + 01 (một) quần ống suông kẻ trị giá 99.000 VNĐ

Tổng giá trị tài sản của T và T1 trộm cắp trị giá: **4.797.100 đồng (Bốn triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn một trăm đồng)**

Bản cáo trạng số: 134/CT-VKS ngày 12 - 05 - 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Vũ Hoài T, Nguyễn Thị T1 về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Vũ Hoài T, Nguyễn Thị T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”. Hành vi của bị cáo vi phạm vào khoản 1 Điều 173 của BLHS 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015.

**Về hình phạt:** Đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ **10 đến 12** tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ **20 đến 24** tháng.

Đề nghị xử phạt bị cáo T1 mức án từ **10 đến 12** tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ **20 đến 24** tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**Về dân sự:**

Đối với 20 (hai mươi) sản phẩm gồm 17 (mười bảy) loại quần áo khác nhau và các mảnh nhựa vỡ từ chip của 20 (hai mươi) sản phẩm quần áo. Quá trình điều tra xác định là tài sản của Công ty TNHH A. Ngày 14/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 41/CQĐT

trao trả các tài sản trên cho anh Đàm Mạnh T3. Anh Đàm Mạnh T3 đã nhận lại số tài sản trên, không có yêu cầu gì về dân sự và đề nghị xử lý các bị cáo Vũ Hoài T và Nguyễn Thị T1 theo quy định của pháp luật.

### **Về xử lý vật chứng:**

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đã qua sử dụng BKS:11L1-112.51, số khung: 3910KY038721, số máy: JA39E0894747. Quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên anh Hoàng Trần Quyên (SN: 1998, HKTT: Bản Là, Thái Sơn, Bảo Lâm, Cao Bằng). Năm 2019, anh Quyên mua mới tại một cửa hàng xe máy Honda tại Cao Bằng với giá 17.200.000đ (Mười bảy triệu hai trăm nghìn đồng). Anh Quyên sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện đi lại hàng ngày. Đến ngày 26/10/2020, anh Quyên bán chiếc xe máy trên cho cháu họ anh Quyên là anh Đặng Quỳ C với giá 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng), hai bên không viết giấy tờ mua bán. Anh C sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện đi lại hàng ngày. Tại Kết luận giám định số 11352/KL-PC09-Đ3 của phòng Kỹ Thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội ngày 31/12/2020, xe máy nhãn hiệu Honda Wave đeo BKS: 11L1-112.51, số khung: 3910KY038721, số máy: JA39E0894747 là số nguyên thủy. Kết quả tra cứu xe máy vật chứng chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Đến ngày 05/11/2020, Nguyễn Thị T1 là bạn cùng làm của anh C mượn chiếc xe máy trên nói là cùng Vũ Hoài T đi Trung tâm thương mại Aeon Long Biên mua đồ. Việc T1 cùng T dùng xe của anh C đến trung tâm thương mại Aeon Long Biên trộm cắp tài sản anh C không biết. Ngày 13/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 06/CQĐT trao trả chiếc xe máy trên cho anh Đặng Quỳ C.

Số tiền 230.000 đồng (Hai trăm ba mươi nghìn đồng) tạm giữ của Nguyễn Thị T1 ngày 05/11/2020 là tiền riêng của T1 do lao động mà có. Ngày 14/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 41/CQĐT trao trả số tiền 230.000 đồng cho Nguyễn Thị T1.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:***

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/11/2020, tại gian hàng quần áo tầng 2 Trung tâm thương mại A, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội, các bị cáo Vũ Hoài T và Nguyễn Thị T1 đã có hành vi trộm cắp 20 (hai mươi) sản phẩm gồm 17 (mười bảy) loại quần áo khác nhau, tổng giá trị tài sản là 4.797.100 đồng (Bốn triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn một trăm đồng).

[3] Hành vi của các bị cáo Vũ Hoài T, Nguyễn Thị T1 đã cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Nhân thân của các bị cáo không có tiền án, tiền sự. Vì vậy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu Thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Trong vụ án các bị cáo đồng phạm giản đơn, các bị cáo không bàn bạc trước với nhau, phạm tội do cơ hội. Các bị cáo đều tham gia thực hành tích cực.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, xét về tính chất, mức độ của tội phạm đáng ra phải xử phạt các bị cáo một mức tù trong khung hình phạt nhằm cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới thỏa đáng. Song khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng, các bị cáo phạm tội lần đầu, Thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản trộm cắp đã được T giữ trả lại cho bị hại, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên mở lượng khoan hồng cho các bị cáo và chỉ cần xử phạt các bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật

Hình sự 2015 để tạo điều kiện cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, T nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về dân sự:

[7] Ngày 14/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 41/CQĐT trao trả các tài sản bị trộm cắp cho anh Đàm Mạnh T3. Anh Đàm Mạnh T3 đã nhận lại số tài sản trên, không có yêu cầu gì về dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

**[8] Về xử lý vật chứng:**

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đã qua sử dụng BKS:11L1-112.51, số khung: 3910KY038721, số máy: JA39E0894747. Ngày 13/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 06/CQĐT trao trả chiếc xe máy trên cho anh Đặng Quỳ C. Anh C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Số tiền 230.000 đồng ngày 14/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 41/CQĐT trao trả số tiền 230.000 đồng cho Nguyễn Thị T1.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, về dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

- Về án phí:

[9] Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[10] Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Hoài T, Nguyễn Thị T1 phạm tội: Trộm cắp tài sản.**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015:

***Xử phạt: bị cáo Vũ Hoài T 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.***

**Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị T1 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo.  
Thời hạn thử thách 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.**

Giao bị cáo **Vũ Hoài T** cho UBND xã Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội, giao bị cáo **Nguyễn Thị T1** cho UBND phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

**Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.**

**Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo Có ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.**

2. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức T , miễn, giảm, T , nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại và người đại diện theo ủy quyền của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao, nhận bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án./.

#### **Nơi nhân**

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Minh Nam**